

ĐỀ THI HỌC KÌ I – ĐỀ SỐ 9**MÔN: SINH HỌC – LỚP 9****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì I của chương trình sách giáo khoa Sinh học 9.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh 9.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì I – chương trình Sinh 9.

I. Trắc nghiệm: (4 điểm)

Câu 1. Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

1. Trên phân tử ADN, vòng xoắn có đường kính là bao nhiêu?

- A. 20 Å B. 10 Å C. 50 Å D. 100 Å

2. Protein thực hiện được chức năng chủ yếu ở những bậc cấu trúc nào sau đây?

- A. Cấu trúc bậc 1 B. Cấu trúc bậc 1 và bậc 2.
C. Cấu trúc bậc 2 và 3 D. Cấu trúc bậc 3 và 4.

3. Thế nào là trội không hoàn toàn?

- A. Là hiện tượng con cái sinh ra chỉ mang tính trạng trung gian giữa bố và mẹ.
B. Là hiện tượng di truyền mà trong đó có kiểu hình ở F1 biểu hiện trung gian giữa bố và mẹ.
C. Là hiện tượng di truyền mà trong đó kiểu hình ở F2 biểu hiện theo tỉ lệ: 1 trội: 2 trung gian : 1 lặn.
D. Câu B và C đúng.

4. Tại sao Mendel lại chọn các cặp tính trạng tương phản để thực hiện các phép lai?

- A. Thuận tiện cho việc tác động vào các tính trạng này
B. dễ theo dõi những biểu hiện của tính trạng
C. Dễ thực hiện phép lai
D. Câu A và B đúng.

5. tại sao khi nghiên cứu di truyền người, người ta phải dùng phương pháp phả hệ?

- A. Người sinh sản chậm và đẻ ít
B. Vì lí do xã hội, không thể áp dụng phương pháp lai và gây đột biến
C. Phương pháp này đơn giản, dễ thực hiện nhưng hiệu quả cao.
D. Cả A, B và C đều đúng.

Câu 2. Chọn các cụm từ: rối loạn, đột biến gen, tác nhân lí hóa, dị tật bẩm sinh, dị dạng, bệnh di truyền điền vào chỗ trống (...) Thay cho các số 1, 2, 3, ... để hoàn chỉnh các câu sau:

**I. Trắc nghiệm: (4 điểm)****Câu 1.**

1	2	3	4	5
A	D	D	B	D

Câu 2.

- Đột biến gen
- Bệnh di truyền
- Dị tật bẩm sinh
- Tác nhân lí hoá
- Dị dạng
- Rối loạn

II. Tự luận: (6 điểm)**Câu 1.**

- Bệnh mù màu do gen lặn quy định vì: bố mẹ đều bình thường mà con mắc bệnh.
- Gen quy định bệnh mù màu nằm trên NST giới tính X vì: bố không mắc bệnh mà con trai mắc bệnh và bệnh mù màu chỉ biểu hiện ở con trai của gia đình này.
- Kiểu gen của những người trong gia đình:

Gọi gen A quy định không mù màu.

Gọi gen a quy định mù màu.

Vì bố không mù màu nên kiểu gen của bố là $X^A Y$.

Mẹ cũng không mù màu nhưng do con trai mắc bệnh ($X^a Y$) nên mẹ phải truyền cho con trai giao tử X^a do đó kiểu gen của mẹ là $X^A X^a$

Con gái của cặp vợ chồng này phải có kiểu gen $X^A X^a$ vì con gái lấy chồng sinh được 2 con trai cùng mắc bệnh mù màu ($X^a Y$).

Vậy kiểu gen của bố: $X^A Y$.

Kiểu gen của mẹ và con gái: $X^A X^a$

Kiểu gen của 2 đứa con trai: $X^a Y$

Câu 2. Sự khác nhau về cấu trúc và chức năng của ADN, ARN và protein.

Đại phân tử	Cấu trúc	Chức năng
ADN	<ul style="list-style-type: none"> - chuỗi xoắn kép. - 4 loại nuclêôtit: A, G, X, T. 	<ul style="list-style-type: none"> - lưu trữ thông tin di truyền. - truyền đạt thông tin truyền.
ARN	<ul style="list-style-type: none"> - chuỗi xoắn đơn - 4 loại nuclêôtit: A, G, X, U. 	<ul style="list-style-type: none"> - mARN truyền đạt thông tin di truyền. - tARN vận chuyển axit amin. - rARN tham gia cấu trúc riboxom.
Protein	<ul style="list-style-type: none"> - một hay nhiều chuỗi đơn - 20 loại axit amin 	<ul style="list-style-type: none"> - cấu trúc bộ phận của tế bào. - enzym xúc tác quá trình trao đổi chất. - hoocmôn điều hoà quá trình trao đổi chất. - vận chuyển, cung cấp năng lượng. - biểu hiện thành tính trạng của cơ thể

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiai

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaiha

Loigiaihay.com

Loigiai